

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ
THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA**



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	13 - 27

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước là Xí nghiệp In Khánh Hòa theo Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2005 của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Khánh Hòa. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000196 được cấp ngày 14 tháng 04 năm 2006 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh sau:

- Thay đổi lần thứ nhất ngày 21 tháng 6 năm 2006 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
- Thay đổi lần thứ hai đổi ngày 03 tháng 12 năm 2009 về việc tăng vốn điều lệ từ 2.050.000.000 VND lên 4.100.000.000 VND và bổ sung ngành nghề kinh doanh. Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũng được đổi thành số 4200322139.
- Thay đổi lần thứ ba ngày 24 tháng 4 năm 2018 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
- Thay đổi lần thứ tư ngày 03 tháng 3 năm 2019 về việc tăng vốn điều lệ từ 4.100.000.000 VND lên thành 15.000.000.000 VND.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Điện thoại : (0258) 3 510 286
- Fax : (0258) 3 510 285

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- In ấn và dịch vụ liên quan đến in;
- Khách sạn;
- Nhà hàng ăn uống;
- Mua bán sách, báo, tạp chí, sách giáo khoa, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, thiết bị trường học, các sản phẩm khác từ giấy và bìa carton;
- Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;
- Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng);
- Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao;
- Bán lẻ cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác;
- Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ;
- Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác trừ đồ cổ;
- Bán lẻ trò chơi, đồ chơi.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Ngô Văn Ích	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2018
Bà Đào Thị Minh Hương	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2018

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Ngọc Thảo	Trưởng Ban	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2018
Bà Trần Thị Vĩnh Thảo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Hoàng Hà	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2018

Ban điều hành, quản lý

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Ngô Văn Ích	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2018
Ông Nguyễn Quang Vinh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 18 tháng 5 năm 2018
Bà Ngô Anh Phương Quế	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2018
Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Kế toán trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2018

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Ngô Văn Ích – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty (bổ nhiệm ngày 18 tháng 4 năm 2018).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Thay mặt Hội đồng quản trị,

Ngô Văn Ích

Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm
Giám đốc

Ngày 10 tháng 3 năm 2020

Head Office	: 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam	
	Tel: +84 (028) 3547 2972	Fax: +84 (028) 3547 2970
Branch in Hà Nội	: 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam	kttv@a-c.com.vn
	Tel: +84 (024) 3736 7879	Fax: +84 (024) 3736 7869
Branch in Nha Trang	: Lot STH 06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam	kttv.hn@a-c.com.vn
	Tel: +84 (0258) 246 5151	Fax: +84 (0258) 246 5806
Branch in Cần Thơ	: 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Rang Dist., Cần Thơ City, Vietnam	kttv.nt@a-c.com.vn
	Tel: +84 (0292) 376 4995	Fax: +84 (0292) 376 4996
		kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 3.0069/20/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 07 tháng 3 năm 2020, từ trang 06 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Nha Trang



Phan Thị Ngọc Trâm – Phó Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0979-2018-008-1


Nguyễn Thị Kim Hồng – Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1513-2018-008-1

Nha Trang, ngày 10 tháng 3 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		17.305.109.847	15.191.502.362
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	6.526.359.746	546.486.537
1. Tiền	111		4.026.359.746	546.486.537
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.500.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		2.535.239.772	4.800.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	2.535.239.772	4.800.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		4.332.424.285	2.858.512.113
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	4.598.153.558	2.621.151.236
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	309.400.000	832.870.687
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	80.327.842	59.947.305
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(655.457.115)	(655.457.115)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		3.911.086.044	6.156.665.890
1. Hàng tồn kho	141	V.7	3.911.086.044	6.156.665.890
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		-	829.837.822
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	96.400
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	829.741.422
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		10.783.104.108	9.138.127.073
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		10.783.104.108	9.138.127.073
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	10.783.104.108	9.138.127.073
- Nguyên giá	222		34.957.186.729	32.249.218.882
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(24.174.082.621)	(23.111.091.809)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		28.088.213.955	24.329.629.435

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		6.125.648.561	14.712.169.585
I. Nợ ngắn hạn	310		6.125.648.561	14.712.169.585
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9	655.707.771	2.989.790.925
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.10	1.541.670.000	1.944.782.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.11	803.826.000	621.954.899
4. Phải trả người lao động	314	V.12	2.393.525.358	1.856.987.848
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.13	246.609.770	245.040.199
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.14	44.025.000	207.890.000
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	51.033.022	6.672.896.050
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	389.251.640	172.827.664
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		21.962.565.394	9.617.459.850
I. Vốn chủ sở hữu	410		21.962.565.394	9.617.459.850
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17	15.000.000.000	4.100.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		15.000.000.000	4.100.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.17	1.880.357.738	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.17	-	1.880.357.738
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.17	5.082.207.656	3.637.102.112
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		192.102.112	3.637.102.112
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		4.890.105.544	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		28.088.213.955	24.329.629.435

Nguyễn Thị Thúy Nga
Người lập

Nguyễn Thị Thúy Nga
Kế toán trưởng

Ngô Văn Ích
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc



Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	57.773.035.716	51.077.115.695
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		57.773.035.716	51.077.115.695
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	47.177.120.076	42.492.191.185
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		10.595.915.640	8.584.924.510
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	239.051.825	39.563.684
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25	VI.4	789.878.115	897.103.371
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	2.824.270.530	3.199.201.080
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.220.818.820	4.528.183.743
11. Thu nhập khác	31	VI.6	54.265.363	501.216.747
12. Chi phí khác	32	VI.7	661.604.008	129.652.010
13. Lợi nhuận khác	40		(607.338.645)	371.564.737
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		6.613.480.175	4.899.748.480
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.11	1.466.000.655	1.071.219.942
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.147.479.520	3.828.528.538
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8a	4.383	4.821
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8a	4.383	4.821

Nguyễn Thị Thúy Nga
Người lập

Nguyễn Thị Thúy Nga
Kế toán trưởng

Ngô Văn Ích
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc



Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		6.613.480.175	4.899.748.480
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	1.902.583.999	550.901.460
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(196.870.916)	(50.816.184)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		8.319.193.258	5.399.833.756
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(644.170.750)	(1.023.211.401)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.7	2.245.579.846	(515.920.344)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(1.819.079.653)	6.905.984.494
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		96.400	(96.400)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.11	(1.651.165.342)	(955.174.421)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.16	(40.950.000)	(318.320.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.409.503.759	9.493.095.684
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(4.076.911.694)	(8.632.727.273)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	67.069.091	576.234.867
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(2.535.239.772)	(4.800.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2	4.800.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3	239.051.825	39.563.684
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(1.506.030.550)	(12.816.928.722)

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		1.076.400.000	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(1.511.969.272)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		1.076.400.000	(1.511.969.272)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		5.979.873.209	(4.835.802.310)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	546.486.537	5.382.288.847
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	6.526.359.746	546.486.537

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2020

Nguyễn Thị Thúy Nga
Người lập

Nguyễn Thị Thúy Nga
Kế toán trưởng

Ngô Văn Ích
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Số 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất và kinh doanh thương mại.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: In sách, báo, tạp chí, văn hoá phẩm, tem nhãn và các loại giấy tờ quản lý kinh tế xã hội khác; Mua bán sách, báo, tạp chí, sách giáo khoa, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, thiết bị trường học, các sản phẩm khác từ giấy và bìa carton.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

6. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 93 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 106 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 20
Máy móc và thiết bị	5 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 10

6. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

7. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

8. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả dựa vào Biên bản họp Hội đồng cổ đông theo từng nhiệm kỳ.

9. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Doanh thu gia công

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hoá là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hoá nhận gia công.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

10. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và qui định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả dựa vào Biên bản họp Hội đồng cổ đông theo từng nhiệm kỳ.

9. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hoá đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hoá, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng qui định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Doanh thu gia công

Doanh thu đối với hoạt động nhận gia công vật tư, hàng hoá là số tiền gia công thực tế được hưởng, không bao gồm giá trị vật tư, hàng hoá nhận gia công.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

10. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và qui định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

12. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	140.534.296	4.293.773
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.885.825.450	542.192.764
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	2.500.000.000	-
Cộng	6.526.359.746	546.486.537

2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền gửi có kỳ hạn	2.535.239.772	4.800.000.000
Cộng	2.535.239.772	4.800.000.000

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	1.014.551.217	-
Báo Thẻ thao 24h	655.457.115	655.457.115
Báo Thanh Niên	334.149.438	346.078.715
Báo Tuổi Trẻ	310.328.007	355.618.659
Công ty Cổ phần Đầu tư Quảng cáo Song Hành	305.099.581	305.099.581
Các khách hàng khác	1.978.568.200	958.897.166
Cộng	4.598.153.558	2.621.151.236

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Giấy Phụng Vĩnh Hưng	250.000.000	411.567.692
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu ngành in Sic	59.400.000	-
Công ty TNHH Thép Minh Triết	-	150.749.995
Các nhà cung cấp khác	-	270.553.000
Cộng	309.400.000	832.870.687

5. Phải thu ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng	14.590.000	-	16.391.118	-
Phải thu tiền bồi thường của công nhân các bộ phận	2.200.000	-	2.500.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	63.537.842	-	41.056.187	-
Cộng	80.327.842	-	59.947.305	-

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Nợ xấu**

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Báo thể thao 24h – Phải thu tiền bán hàng	Trên 3 năm	655.457.115	-	Trên 3 năm	655.457.115	-
Cộng		655.457.115	-		655.457.115	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	655.457.115	655.457.115
Số cuối năm	655.457.115	655.457.115

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	2.932.554.704	-	3.508.575.402	-
Công cụ, dụng cụ	-	-	46.363	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	904.599.516	-	2.155.784.288	-
Thành phẩm	73.931.824	-	492.259.837	-
Cộng	3.911.086.044	-	6.156.665.890	-

8. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	2.992.642.025	28.331.700.675	924.876.182	32.249.218.882
Mua trong năm	1.445.756.943	1.800.000.000	1.000.000	3.246.756.943
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	410.054.091	-	-	410.054.091
Thanh lý, nhượng bán	-	(948.843.187)	-	(948.843.187)
Số cuối năm	4.848.453.059	29.182.857.488	925.876.182	34.957.186.729
Trong đó:				
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	2.612.894.242	17.658.312.034	34.876.182	20.306.082.458
Chờ thanh lý	-	-	-	-
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	2.926.186.161	20.139.646.133	45.259.515	23.111.091.809
Khấu hao trong năm	161.695.514	1.616.148.485	124.740.000	1.902.583.999
Thanh lý, nhượng bán	-	(839.593.187)	-	(839.593.187)
Số cuối năm	3.087.881.675	20.916.201.431	169.999.515	24.174.082.621
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	66.455.864	8.192.054.542	879.616.667	9.138.127.073
Số cuối năm	1.760.571.384	8.266.656.057	755.876.667	10.783.104.108

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Cộng</u>
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

9. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	102.706.000
Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17	-	102.706.000
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	655.707.771	2.887.084.925
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bảo Anh Ngọc	169.400.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Viễn Thái	159.000.600	93.769.500
Công ty TNHH Sakata Inx Việt Nam	110.000.000	-
Công ty TNHH Vật liệu Bao bì Hòa Trung	85.020.650	61.314.330
Công ty TNHH Máy móc Thiết bị ngành in Nam Long	23.100.000	430.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam	-	1.858.090.900
Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SIC	-	307.340.000
Các nhà cung cấp khác	109.186.521	136.570.195
Cộng	655.707.771	2.989.790.925

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

10. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến Thiết Khánh Hòa	1.475.820.000	1.311.156.000
Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến Thiết Đắk Lắk	-	593.296.000
Các khách hàng khác	65.850.000	40.330.000
Cộng	1.541.670.000	1.944.782.000

11. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	1.694.270.868	(1.337.761.101)	356.509.767
Thuế thu nhập doanh nghiệp	592.165.342	1.466.000.655	(1.651.165.342)	407.000.655
Thuế thu nhập cá nhân	29.789.557	142.350.380	(131.824.359)	40.315.578
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	3.471.720	(3.471.720)	-
Tiền thuê đất	-	381.896.900	(381.896.900)	-
Lệ phí môn bài	-	2.000.000	(2.000.000)	-
Cộng	621.954.899	3.689.990.523	(3.508.119.422)	803.826.000

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Phát hành sách	Không chịu thuế
- Giấy in báo	5%
- In sách giáo khoa, tạp chí, báo và ấn phẩm các loại	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.613.480.175	4.899.748.480
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	716.523.099	456.351.232
Thu nhập tính thuế	7.330.003.274	5.356.099.712
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	1.466.000.655	1.071.219.942
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước (ghi nhận trực tiếp vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối)	-	173.716.200
Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	1.466.000.655	1.244.936.142

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các qui định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những qui định này thay đổi theo từng thời kỳ và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 2.381,2 m² đất đang sử dụng với đơn giá 160.380 VND/m²/năm.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

12. Phải trả người lao động

Tiền lương còn phải trả cho người lao động.

13. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	200.000.000	200.000.000
Thù lao Hội đồng quản trị	200.000.000	200.000.000
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	46.609.770	45.040.199
Chi phí tiền điện, nước, điện thoại, bảo vệ	21.609.770	20.040.199
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	25.000.000	25.000.000
Cộng	246.609.770	245.040.199

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**14. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền trả trước về phát hành tạp chí	44.025.000	207.890.000
Cộng	44.025.000	207.890.000

15. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả bên liên quan</i>	-	6.600.000.000
Ông Ngô Văn Ích - Tiền mượn	-	6.600.000.000
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	51.033.022	72.896.050
Kinh phí công đoàn	43.033.022	58.330.647
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	8.000.000	10.000.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	-	4.565.403
Cộng	51.033.022	6.672.896.050

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng do trích từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng	100.253.838	180.161.783	(10.000.000)	270.415.621
Quỹ phúc lợi	72.573.826	77.212.193	(30.950.000)	118.836.019
Cộng	172.827.664	257.373.976	(40.950.000)	389.251.640

17. Vốn chủ sở hữu**17a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Vốn khác của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	4.100.000.000	-	1.880.357.738	1.695.387.762	7.675.745.500
Chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2017	-	-	-	(1.511.969.272)	(1.511.969.272)
Nộp thuế bổ sung các năm trước	-	-	-	(183.418.490)	(183.418.490)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	3.828.528.538	3.828.528.538
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm trước	-	-	-	(191.426.426)	(191.426.426)
Số dư cuối năm trước	4.100.000.000	-	1.880.357.738	3.637.102.112	9.617.459.850
Số dư đầu năm nay	4.100.000.000	-	1.880.357.738	3.637.102.112	9.617.459.850
Tăng vốn từ lợi nhuận sau thuế	3.445.000.000	-	-	(3.445.000.000)	-
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền	1.076.400.000	-	-	-	1.076.400.000
Chuyển nợ phải trả thành khoản góp vốn điều lệ	6.378.600.000	-	-	-	6.378.600.000
Tăng vốn từ quỹ đầu tư phát triển	-	1.880.357.738	(1.880.357.738)	-	-
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	5.147.479.520	5.147.479.520
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm nay	-	-	-	(257.373.976)	(257.373.976)
Số dư cuối năm nay	15.000.000.000	1.880.357.738	-	5.082.207.656	21.962.565.394

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 10/NQ/2019 ngày 02 tháng 4 năm 2019, Công ty đã tăng vốn điều lệ từ 4.100.000.000 VND lên thành 15.000.000.000 VND từ lợi nhuận năm 2018 với số tiền 3.445.000.000 VND và phát hành cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu với số tiền 7.455.000.000 VND. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông bất thường cũng thông qua kế hoạch kết chuyển quỹ đầu tư phát triển sang vốn khác của chủ sở hữu với số tiền 1.880.357.738 VND.

Chi tiết vốn điều lệ đã góp của Công ty và chi tiết vốn góp của các cổ đông lớn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Ngô Văn Ích	8.211.400.000	2.244.440.000
Bà Đào Thị Minh Hương	4.622.780.000	1.263.560.000
Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết Khánh Hòa	750.000.000	205.000.000
Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết Đắk Lắk	750.000.000	205.000.000
Ông Ngô Quang Vinh	585.360.000	-
Các cổ đông khác	80.460.000	182.000.000
Cộng	<u>15.000.000.000</u>	<u>4.100.000.000</u>

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, các cổ đông đã góp đủ vốn điều lệ như đăng ký là 15.000.000.000 VND. Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ tư ngày 03 tháng 3 năm 2020 do tăng vốn điều lệ từ 4.100.000.000 VND lên thành 15.000.000.000 VND.

17c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	1.500.000	410.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	1.500.000	410.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.500.000	410.000

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

17d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường số 10/2019/NQ ngày 02 tháng 4 năm 2019 như sau:

	<u>Số tiền (VND)</u>
• Chia cổ tức bằng cổ phiếu thưởng	: 3.445.000.000
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2019	: 257.373.976

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	1.668.336.255	2.107.580.089
Doanh thu bán thành phẩm và gia công	55.989.054.031	48.829.049.952
Doanh thu nhượng bán vật tư	115.645.430	140.485.654
Cộng	57.773.035.716	51.077.115.695

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty chỉ phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17 với số tiền là 33.515.000 VND (năm trước không có giao dịch phát sinh).

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	885.450.878	967.732.416
Giá vốn của thành phẩm và gia công đã cung cấp	46.291.669.198	41.437.613.629
Giá vốn của vật tư đã bán	-	86.845.140
Cộng	47.177.120.076	42.492.191.185

3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi ngân hàng phát sinh trong năm.

4. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí hoa hồng	390.362.887	501.059.290
Các chi phí khác	399.515.228	396.044.081
Cộng	789.878.115	897.103.371

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	1.593.267.700	1.166.998.651
Chi phí vật liệu, đồ dùng	29.041.208	115.542.520
Chi phí khấu hao tài sản cố định	-	70.549.865
Thuế, phí và lệ phí	25.640.073	30.610.002
Chi phí dịch vụ mua ngoài	249.269.984	212.891.250
Các chi phí khác	927.051.565	1.602.608.792
Cộng	2.824.270.530	3.199.201.080

6. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	11.252.500
Thu hợp tác kinh doanh	-	436.363.636
Thu nhập khác	54.265.363	53.600.611
Cộng	54.265.363	501.216.747

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Lỗ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	42.180.909	-
Phạt vi phạm hành chính	619.423.099	-
Thuế bị phạt, bị truy thu	-	91.677.232
Chi phí khấu hao	-	37.974.778
Cộng	661.604.008	129.652.010

8. Lãi trên cổ phiếu

8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.147.479.520	3.828.528.538
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(257.373.976)	(191.426.426)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	4.890.105.544	3.637.102.112
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.115.783	754.500
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	4.383	4.821

8b. Thông tin khác

Ngày 30 tháng 6 năm 2019 Công ty đã tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Lãi trên cổ phiếu năm trước đã được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của sự kiện này. Việc điều chỉnh này làm cho lãi trên cổ phiếu năm trước giảm từ 8.871 VND xuống còn 4.821 VND.

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	25.535.693.404	26.092.794.810
Chi phí nhân công	14.180.975.632	12.429.497.027
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.902.583.999	512.926.682
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.445.034.729	1.022.849.297
Chi phí khác	5.172.017.294	6.236.301.158
Cộng	48.236.305.058	46.294.368.974

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

Giao dịch không bằng tiền

Trong năm Công ty phát sinh giao dịch không bằng tiền từ chuyển nợ phải trả thành vốn chủ sở hữu với số tiền 6.378.600.000 VND (năm trước không phát sinh).

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Giám đốc, Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và chỉ phát sinh các giao dịch như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Hội đồng quản trị</i>		
Công ty chuyển nợ phải trả thành vốn chủ sở hữu	6.378.600.000	-
Công ty phát hành cổ phiếu thưởng từ lợi nhuận sau thuế	1.885.877.024	-
Công ty mượn tiền	-	6.000.000.000
Công ty trả lại tiền mượn	221.400.000	

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.13 và V.15.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	200.000.000	200.000.000
Lương và thưởng các thành viên Ban điều hành	618.421.181	512.250.231

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Bên liên quan khác với Công ty chỉ có Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17 có cùng Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17 như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí vận chuyển	263.686.727	183.909.454
Nhập mua hàng hóa	-	8.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 08 Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17 được trình bày tại các thuyết minh số V.9.

2. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 4 do tăng vốn điều lệ từ 4.100.000.000 VND lên thành 15.000.000.000 VND (xem thuyết minh số V.17).

Ngoài sự kiện nêu trên, không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.



Nguyễn Thị Thúy Nga
Người lập biểu

Nguyễn Thị Thúy Nga
Kế toán trưởng



Khánh Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2020

Ngô Văn Ích
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm
Giám đốc